

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YUKATA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YUKATA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: YUKATA VIET NAM GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: YUKATA, JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110646999

3. Ngày thành lập: 12/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cụm công nghiệp Thanh Đa, Xã Thanh Đa, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0339134399

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa. (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng)	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn sơn, vécni	4663(Chính)
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh. Bán buôn cao su	4669
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
12.	Cho thuê xe có động cơ	7710

13.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
14.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
15.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
16.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
17.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
21.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
22.	Xây dựng nhà để ở	4101
23.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
24.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
25.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
27.	Phá dỡ (Không bao gồm hoạt động nổ mìn)	4311
28.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động nổ mìn)	4312
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 3.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 350.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ DUY MINH	Số nhà 129, Tổ 3, Phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	178.500	1.785.000.000	51,000	0190600053 05	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	178.500	1.785.000.000	51,000		
2	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	Số nhà 129, Tổ 3, Phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.000	70.000.000	2,000	0191910044 26	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	7.000	70.000.000	2,000		

3	LÊ HUY BÌNH	Xóm Ao Rôm 1, Xã Khe Mo, Huyện Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	164.500	1.645.000.000	47,000	091512124	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	164.500	1.645.000.000	47,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ DUY MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/11/1960

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019060005305

Ngày cấp: 10/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số nhà 129, Tổ 3, Phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 129, Tổ 3, Phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội